

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ GIA NGHĨA  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HSST

Ngày: 08/5/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Ất và ông Nguyễn Trọng Sơn

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Xuân Diệu - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2017/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 26/4/2018 đối với các bị cáo:

**1. Trương Văn T**, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 02, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Ngọc T (Đã chết) và bà Hà Thị H; nhân thân: Ngày 08/4/2014, phạm tội “*Đánh bạc*”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2014/HSST ngày 06/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng (*Đã chấp hành xong*); bắt tạm giữ ngày 10/7/2017 đến ngày 19/7/2017; đang tại ngoại - Có mặt.

**2. Ngô Tấn T1**, sinh năm 1971 tại tỉnh Kiên Giang; nơi ĐKKHKT: Ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn 3A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Dân C (Đã chết) và bà Lê Thị K; có vợ là Ngô Thị Cẩm H (là bị cáo trong vụ án) và có 07 con (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2005); bị bắt tạm giữ ngày 10/7/2017 đến ngày 19/7/2017; ngày 21/3/2018 Cơ quan Công an thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định số 249 về việc truy nã đối với bị cáo, tại Công văn số 476/CV ngày 23/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an thị xã Gia Nghĩa có thông báo về việc không bắt được bị cáo; đang tại ngoại – Vắng mặt.

**3. Trần Hữu T2**, sinh năm 1994 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi ĐKHKTT: Thôn 8, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 10, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; Trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án: Ngày 04/9/2012, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2013/HSST ngày 30/01/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, trừ đi thời gian tạm giam 27 ngày, còn phải chấp hành 1 năm, 11 tháng, 3 ngày, thời gian thử thách 3 năm, 10 tháng, 6 ngày (chưa được xóa án tích); con ông Trần Hữu H và bà Lê Thị M; bị bắt tạm giữ ngày 10/7/2017 đến ngày 19/7/2017; đang tại ngoại - Có mặt.

**4. Trần Văn A**, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bon T, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị V; tiền án: Ngày 04/9/2012 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 51/2013/HSPT ngày 29/5/2013 của TAND tỉnh Đắk Nông, xử phạt 3 năm 6 tháng tù (ngày 22/02/2016 chấp hành xong); bị bắt tạm giữ ngày 10/7/2017 đến ngày 19/7/2017; đang tại ngoại - Có mặt.

**5. Ngô Thị Cẩm H**; sinh năm 1972 tại tỉnh Kiên Giang; nơi ĐKHKTT: Ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn 3A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Buôn bán; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Năm D và bà Nguyễn Thị L (Đều đã chết); có chồng là Ngô Tấn T1 (cùng là bị cáo trong vụ án) và có 07 con (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2005); bị bắt tạm giữ từ ngày 14/7/2017 đến ngày 19/7/2017; ngày 21/3/2018 Cơ quan Công an thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định số 250 về việc truy nã đối với bị cáo, tại Công văn số 476/CV ngày 23/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa có thông báo về việc không bắt được bị cáo; đang tại ngoại – Vắng mặt.

**6. Nguyễn Thị Thu C**, sinh năm 1969 tại tỉnh Đồng Nai; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bon N (Thôn 2 cũ), xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị L (Đều đã chết); có chồng là Phạm Phúc T và 05 con (con lớn nhất 30 tuổi, con nhỏ nhất 17 tuổi); bị bắt tạm giữ từ ngày 17/7/2017 đến ngày 19/7/2017; đang tại ngoại - Có mặt.

**7. Nguyễn Văn T3**, sinh năm 1970 tại tỉnh Bình Định; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 02, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 2/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (Đã chết) và bà Nguyễn Thị U; có vợ là Võ Thị T và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2001); bị bắt tạm giữ ngày 14/7/2017 đến ngày 19/7/2017; đang tại ngoại - Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/7/2017, Trương Văn T, Ngô Tấn T1, Trần Văn A, Trần Hữu T2, Nguyễn Văn T3, Ngô Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Thu C cùng ăn xiên nướng tại tổ 2, phường N, thị xã G. Trong khi ăn T1 rủ cả nhóm đến nhà rẫy của T3 tại thôn N, xã Đ, thị xã G để đánh bạc thì tất cả cùng đồng ý. Trên đường đi T1 vào quán tạp hóa bên đường mua 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá làm công cụ phạm tội rồi đưa cho T3 cầm.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm đến nhà rẫy của T3, trước khi đánh các đối tượng thống nhất đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xì lát. Cách chơi, tỉ lệ cá cược như sau: Người chơi sử dụng 01 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá bài, gồm các lá bài từ A đến K tương ứng với số điểm từ 01 đến 11; lá A gọi là xì, có thể tính 1 điểm, 10 điểm hoặc 11 điểm; lá 10, J, Q, K được tính 10 điểm; các lá từ 2 đến 9 tính tương ứng từ 2 điểm đến 9 điểm. Trương Văn T là người cầm cái, mỗi ván bài sẽ T chia đều cho người chơi 02 lá bài, mức đặt cược quy định thấp nhất là 50.000đ, cao nhất là 200.000đ. Khi T chia bài xong thì số bài còn lại sẽ được đặt giữa sòng, gọi là bài nọc dùng để bốc (*mỗi người chơi được bốc tối đa 03 quân bài nọc*). Sau khi bốc xong thì bắt đầu tính điểm; điểm cao nhất là 02 lá bài A (*gọi là xì bàn*), tiếp đến 01 lá bài A và 01 lá bài 10 hoặc J, Q, K (*gọi là xì lát*), tiếp đến là 05 lá bài có tổng số điểm dưới 21 (*gọi là linh*), sau cùng là tính tổng điểm của các lá bài từ 21 xuống đến 16 điểm; riêng người cầm cái được tính từ 21 điểm xuống 15 điểm, nếu tổng điểm các lá bài lớn hơn 21 (*gọi là oác*) bị thua. Tỷ lệ thắng thua giữa người cầm cái và những người chơi là 1/1. Ngoài ra, trong quá trình chơi, những người chơi được phép cá cược riêng với nhau, hình thức cá cược tương tự như đánh với người cầm cái. Tất cả thống nhất, nếu ván bài nào T có bài xì bàn hoặc xì lát Nguyễn Văn T3 sẽ thu tiền xâu 50.000đ/ván.

Với hình thức như trên, cả nhóm đánh liên tục đến 06 giờ ngày 09/7/2017 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.500.000 đồng, 01 bộ bài Tú lơ khơ; thu giữ trên người các đối tượng số tiền 10.100.000 đồng.

Quá trình điều tra đã làm rõ số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

- Trương Văn T đem theo số tiền 5.000.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc.
- Ngô Tấn T1 đem theo số tiền 3.000.000 đồng, sử dụng 1.700.000 đồng vào mục đích đánh bạc.
- Trần Hữu T2 đem theo số tiền 2.500.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc.
- Trần Văn A đem theo 3.400.000 đồng, sử dụng 800.000 đồng vào mục đích đánh bạc.

- Ngô Thị Cẩm H đem theo 300.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Thị Thu C đem theo 200.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Văn T3 không tham gia đánh bạc mà sử dụng nơi ở của mình để các đối tượng đánh bạc và đứng ra thu tiền xâu được 300.000 đồng.

Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 9.000.000 đồng.

Số tiền 1.300.000 đồng thu giữ của T1, 1.500.000 đồng thu giữ của T2, 2.600.000 đồng thu giữ của Văn A, 400.000 đồng thu giữ của T3 đã xác định được các bị can không sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên ngày 05/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đã trả lại cho các bị can.

#### **Vật chứng vụ án:**

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 9.000.000 đồng, hiện đã nộp vào tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án thị xã Gia Nghĩa tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

- 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá *(đã qua sử dụng)*.

Tại bản cáo trạng số: 64/CTr-VKS ngày 09/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Trương Văn T, Ngô Tấn T1, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Ngô Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3 về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trương Văn T, Ngô Tấn T1, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Ngô Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3 về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Trương Văn T;

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Điều 33 đối với bị cáo Trần Hữu T2, bị cáo Trần Văn A;

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm h khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Tấn T1, Ngô Thị Cẩm H;

Căn cứ khoản 1 Điều 248; các điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Tấn T1, Ngô Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3. Áp dụng thêm khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu C và bị cáo Nguyễn Văn T3;

**Tuyên bố:** Các bị cáo Trương Văn T, Ngô Tấn T1, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Ngô Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3 phạm tội "*Đánh bạc*". Đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Trương Văn T, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Ngô Tấn T1 mỗi bị cáo 05 đến 08 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 10/7/2017 đến ngày 19/7/2017.

- Xử phạt bị cáo Ngô Thị Cẩm H từ 03 đến 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 14/7/2017 đến ngày 19/7/2017.

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Thu C và Nguyễn Văn T3 mỗi bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều làm nông có mức thu nhập đủ đảm bảo cuộc sống nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

**Các biện pháp tư pháp:** Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.000.000đ (*chín triệu đồng*) các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đối với các bị cáo Ngô Tấn T1 đã bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định bắt, tạm giam số 46/2017/HSST-QĐBTG ngày 09/12/2017 và Ngô Thị Cẩm H đã bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định bắt, tạm giam số 47/2017/HSST-QĐBTG ngày 09/12/2017; ngày 21/3/2018 Cơ quan Công an thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định số 249, 250 về việc truy nã đối với các bị cáo; tại Công văn số 476/CV ngày 23/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa có thông báo về việc không bắt được các bị cáo, do đó căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với các bị cáo Ngô Tấn T1 và Ngô Thị Cẩm H.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Văn T, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai

nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/8/2017, Trương Văn T, Ngô Tấn T1, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Ngô Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Thu C cùng nhau thực hiện hành vi chơi bài xì lát trái phép được thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 9.000.000đ (*chín triệu đồng*). Bị cáo Nguyễn Văn T3 tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã dùng nhà của bị cáo làm nơi đánh bạc và thu tiền xâu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), từ đó đã có căn cứ kết luận các bị cáo phạm tội "*Đánh bạc*".

Bộ luật Hình sự năm 1999 đã hết hiệu lực. Tuy nhiên hành vi của các bị cáo thực hiện trước 0 giờ ngày 01/01/2018 nên theo điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, áp dụng khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử đối với các bị cáo.

**Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:**

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.*

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng tại địa phương. Việc đánh bạc dưới nhiều hình thức ngày càng diễn biến phức tạp, tinh vi, gây bức xúc đối với gia đình và xã hội, đây cũng là nguyên nhân, tiền đề của những hậu quả nghiêm trọng khác trong đời sống xã hội, tác động tiêu cực đến trật tự xã hội. Do vậy, để duy trì trật tự công cộng; để các bị cáo sớm trở thành công dân tốt chấp hành nghiêm pháp luật, đảm bảo pháp chế xã hội chủ nghĩa cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần phải xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, vai trò phạm tội của từng bị cáo.

Hội đồng xét xử xét nhận thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự phân công, phân nhiệm hay cảnh giới, không cầm cố, thế chấp hay vay có lãi nên hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Hữu T2 phạm tội trong thời gian chưa xóa án tích tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2013/HSST ngày 30/01/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông về tội "*Trộm cắp tài sản*"; bị cáo Trần Văn A phạm tội trong thời gian chưa xóa án tích đối với Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2013/HSPT ngày 29/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông về tội "*Trộm cắp tài sản*", nên đều thuộc trường hợp "*Tái phạm*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Trương Văn T có nhân thân xấu, đã chấp hành xong Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2014/HSST ngày 06/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Các bị cáo Ngô Tấn T1, Ngô Thị Cẩm H bỏ trốn trong thời gian chuẩn bị xét xử và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy nã.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo Trương Văn T, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo Ngô Tấn T1, Ngô Thị Cẩm H thành khẩn khai báo trong giai đoạn điều tra, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Ngô Tấn T1, Ngô Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo Ngô Tấn T1 tham gia với vai trò là người khởi xướng, rủ rê và sử dụng 1.700.000đ (*một triệu bảy trăm nghìn đồng*), bị cáo Trương Văn T sử dụng 5.000.000đ (*năm triệu đồng*), bị cáo Trần Hữu T2 sử dụng 1.000.000đ (*một triệu đồng*), bị cáo Trần Văn A sử dụng 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*), bị cáo Ngô Thị Cẩm H sử dụng 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), bị cáo Nguyễn Thị Thu C sử dụng 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) vào mục đích đánh bạc; bị cáo Nguyễn Văn T3 không tham gia đánh bạc mà sử dụng nơi ở của mình để các bị cáo đánh bạc và đứng ra thu tiền xâu được 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*).

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra. Cụ thể: Phải cách ly các bị cáo Trương Văn T, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Ngô Tấn T1, Ngô Thị Cẩm H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đảm bảo được mục đích của hình phạt; đối với cáo bị cáo Trương Văn T, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Ngô Tấn T1 cần áp dụng mức hình phạt ngang nhau; đối với bị cáo Ngô Thị Cẩm H cần áp dụng mức hình phạt thấp hơn các bị cáo trên; đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3 có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên cần căn cứ khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 cho các bị cáo C, T3 hưởng án treo thì cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Ngoài ra, căn cứ điều kiện, tình hình tài sản và mức thu nhập của các bị cáo, xét thấy các bị cáo đều làm nông, mức thu nhập chỉ đủ đảm bảo cuộc sống nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về mức hình phạt đối với các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa là có căn cứ nên chấp nhận.

[9] **Việc xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá đã qua sử dụng là công cụ phạm tội trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 9.000.000đ (*chín triệu đồng*) của các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền này hiện đang được gửi vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

[10]. **Về án phí:** Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Trương Văn T;

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Trần Hữu T2, Trần Văn A;

Căn cứ khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Ngô Tấn T1, Ngô Thị Cẩm H;

Căn cứ khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3.

**Tuyên bố:** Các bị cáo Trương Văn T, Ngô Tấn T1, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Ngô Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3 phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt các bị cáo Trương Văn T, Ngô Tấn T1, Trần Hữu T2, Trần Văn A mỗi bị cáo 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/7/2017 đến ngày 19/7/2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Cẩm H 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 14/7/2017 đến ngày 19/7/2017.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Thu C và Nguyễn Văn T3 mỗi bị cáo 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/5/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu C cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T3 cho Ủy ban nhân dân phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. **Việc xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.000.000đ (*chín triệu đồng*), hiện đang được gửi vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

(Đặc điểm vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2017).

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trương Văn T, Ngô Tấn T1, Trần Hữu T2, Trần Văn A, Ngô Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Thu C, Nguyễn Văn T3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA. thị xã Gia Nghĩa;
- Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Yến**